

Quảng Trị, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2026/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Văn M, sinh năm 1996; Số định danh cá nhân: 045096005067; Nơi thường trú: Thôn R, xã A, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Chị Hồ Thị Q, sinh năm 2002; Số định danh cá nhân: 045302005821; Nơi đăng ký thường trú: Thôn R, xã A, tỉnh Quảng Trị; Nơi ở hiện nay: Thôn X, xã A, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hồ Văn M và chị Hồ Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn M và chị Hồ Thị Q thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 01/8/2023 tại Ủy ban nhân dân xã Xy, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nay là Ủy ban nhân dân xã A Dơi, tỉnh Quảng Trị).

- Về con chung: Anh Hồ Văn M và chị Hồ Thị Q thỏa thuận, chị Hồ Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 con chung là Hồ Thiện M, sinh ngày 01/7/2023. Anh Hồ Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, số tiền 2.000.000 đồng/tháng, thi hành từ tháng 02/2026 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Hồ Văn M và chị Hồ Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hồ Văn M thỏa thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0000496 ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị; Anh Hồ Văn M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7-Quảng Trị;
- UBND xã A Dơi;
- Phòng THADS khu vực 7-Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Huy